

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1188/QĐ-UBND

Hón Quản, ngày 13 tháng 08 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Việc giao điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài chính về quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 27 tháng 07 năm 2020 của UBND tỉnh Bình Phước việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 07 tháng 08 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện Hón Quản khóa XI, kỳ họp thứ 17 về việc thông qua điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 454/TTr-TCKH ngày 13/08/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện như sau:

(theo biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Căn cứ chi tiêu điều chỉnh thu, chi ngân sách năm 2020 đã được duyệt, các đơn vị tổ chức thực hiện, UBND các xã, thị trấn lập điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 trình HĐND cùng cấp thông qua và tổ chức thực hiện.

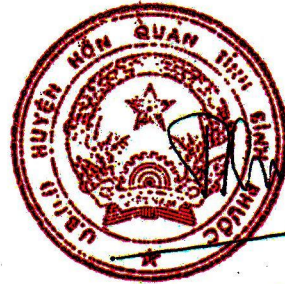
Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 27/12/2019; Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 30/12/2019; Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 17/01/2020; Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 20/01/2020; Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 20/02/2020; Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 21/04/2020; Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 05/05/2020; Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 11/05/2020; Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 12/05/2020; Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 09/07/2020 của UBND huyện.

Điều 4. Các Ông (bà): Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Kho bạc; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện Ủy (b/c);
- TT. HĐND (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Như điều 3;
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH *u*



Phan Thị Kim Oanh

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND huyện Hớn Quản)

ĐƠN VỊ: PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

MÃ SỐ: 1100412

Mã IBNN giao dịch: 1869

Đvt: Đồng

Stt	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Dự toán bổ sung		Dự toán điều chỉnh năm 2020
			Dự toán đã bổ sung	Dự toán tiếp tục bổ sung	
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	17.679.821.000	1.800.474.000	3.864.777.000	23.345.072.000
A	Quản lý nhà nước	840.737.000		91.201.000	931.938.000
1	Các hoạt động quản lý hành chính nhà nước	840.737.000		91.201.000	931.938.000
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	650.454.000		38.051.000	688.505.000
	- Lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương và hoạt động (6 biên chế)	650.454.000			650.454.000
	<i>Trong đó kinh phí hoạt động</i>	<i>129.000.000</i>			<i>129.000.000</i>
	- Kinh phí nâng lương thường xuyên			38.051.000	38.051.000
1.2	Kinh phí thực hiện không tự chủ	176.283.000		67.150.000	243.433.000
	- Kinh phí hoạt động chi bộ	18.083.000			18.083.000

Stt	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Dự toán bổ sung		Dự toán điều chỉnh năm 2020
			Dự toán đã bổ sung	Dự toán tiếp tục bổ sung	
	- Kinh phí kiểm tra trật tự xây dựng	81.500.000			81.500.000
	- Kinh phí đi kiểm tra cầu, đường giao thông hư hỏng	17.000.000			17.000.000
	- Kinh phí đoàn kiểm tra công tác quản lý xây dựng trên địa bàn huyện	20.000.000			20.000.000
	- Kinh phí tuyên truyền ngày người tiêu dùng thế giới 2020	5.000.000		(5.000.000)	-
	- Kinh phí tuyên truyền người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam 2020	5.000.000			5.000.000
	- Kinh phí kiểm tra lưới điện trên địa bàn huyện	20.000.000			20.000.000
	- Tiết kiệm thêm 10% các hoạt động thường xuyên ngoài khoán theo Nghị Quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ			(12.700.000)	(12.700.000)
	- Kinh phí Đại hội chi bộ	9.700.000			9.700.000
	- Kinh phí khoa học công nghệ năm 2020			70.000.000	70.000.000
	- Kinh phí sửa chữa máy phát điện			14.850.000	14.850.000
1.3	Nguồn cải cách tiền lương	14.000.000		(14.000.000)	-
	- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	14.000.000		(14.000.000)	-
B	Sự nghiệp giao thông			2.150.000.000	2.150.000.000
*	Kinh phí thực hiện không tự chủ			2.150.000.000	2.150.000.000

Stt	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Dự toán bổ sung		Dự toán điều chỉnh năm 2020
			Dự toán đã bổ sung	Dự toán tiếp tục bổ sung	
	- Kinh phí duy tu, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường trên địa bàn huyện (bao gồm kinh phí cải tạo bãi rác xã Minh Tâm)			2.150.000.000	2.150.000.000
C	Sự nghiệp kiến thiết thị chính	14.793.000.000	657.000.000	998.358.000	16.448.358.000
*	Kinh phí thực hiện không tự chủ	14.793.000.000	657.000.000	998.358.000	16.448.358.000
	- Kinh phí chăm sóc cây xanh đường trục chính Bắc Nam (giai đoạn 2) và cây xanh đường Bắc Nam 1A Trung tâm hành chính huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước R	2.778.000.000			2.778.000.000 R
	-Kinh phí chăm sóc cây xanh TTHC huyện 03 tháng cuối năm 2019 R	2.015.000.000	Khm		2.015.000.000 R
	- Kinh phí chăm sóc cây xanh TTHC huyện Hớn Quản năm 2020 R	10.000.000.000			10.000.000.000 R
	- Kinh phí thấp sáng khu TTHC huyện Hớn Quản năm 2020 (QĐ 259/QĐ-UBND ngày 20/2/2020)		512 600.000.000		600.000.000 R
	- Kinh phí mua 02 nhà vệ sinh di động (QĐ 259/QĐ-UBND ngày 20/2/2020)		512 57.000.000		57.000.000 R
	- Kinh phí phát quang, cắt cỏ và dọn vệ sinh trong các khu đất thuộc TTHC huyện			40.000.000	40.000.000 R
	- Kinh phí quy hoạch công trình công cộng và khu dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn quản			190.199.000	190.199.000

Stt	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Dự toán bổ sung		Dự toán điều chỉnh năm 2020
			Dự toán đã bổ sung	Dự toán tiếp tục bổ sung	
	- Kinh phí Chính trang khu TTHC huyện nhằm chào mừng Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025			35.000.000	35.000.000
	- Kinh phí trồng và chăm sóc cây xanh khu vực cổng chào TTHC huyện			90.000.000	90.000.000
	- Kinh phí quy hoạch công trình công cộng và khu dân cư tại ấp 1, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn quản			312 643.159.000	643.159.000
D	Sự nghiệp kinh tế khác 338	2.046.084.000	1.143.474.000	(74.782.000)	3.114.776.000
*	Kinh phí thực hiện không tự chủ	2.046.084.000	1.143.474.000	(74.782.000)	3.114.776.000
	- Bổ sung kinh phí xây dựng đường và mương thoát nước cấp Hưng Thạnh, xã Tân Lợi, huyện Hớn quản, tỉnh Bình phước	373.981.000	kh		373.981.000
	- Bổ sung kinh phí nâng cấp, mở rộng ngã ba liên xã Tân Khai đi Đồng Nơ, Tân Hiệp và Minh Đức, huyện Hớn quản, BP	126.250.000	kh		126.250.000
	- Bổ sung kinh phí nâng cấp, sửa chữa đường tổ 2 ấp Sở Nhi, xã Thanh Bình, huyện Hớn quản, BP	576.109.000	kh		576.109.000
	- Bổ sung kinh phí sửa chữa đường ấp 1 đi ấp 2 xã Tân Khai, huyện Hớn quản, tỉnh Bình phước	269.744.000	kh		269.744.000
	- Bổ sung kinh phí nâng cấp, sửa chữa cầu Xe Be nối giữa ấp Sóc Dày, xã Phước An đi thị trấn Tân Khai (QĐ 655/QĐ-UBND ngày 12/5/2020)		kh 1.030.000.000		1.030.000.000

Stt	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Dự toán bổ sung		Dự toán điều chỉnh năm 2020
			Dự toán đã bổ sung	Dự toán tiếp tục bổ sung	
	- Bổ sung kinh phí xây dựng nhà bảo vệ, tường rào, sửa chữa phòng học trường Tiểu học An Khương (QĐ 655/QĐ-UBND ngày 12/5/2020)		113.474.000	ktu	113.474.000
	- Kinh phí sửa chữa mương thoát nước tổ 3, ấp 7, xã An Khương, huyện Hớn Quản			ktu 20.632.000	20.632.000
	- Bổ sung kinh phí sửa chữa cục bộ mặt đường giao thông liên xã Tân Lợi đi An Khương			ktu 254.586.000	254.586.000
	- Kinh phí nâng cấp mương thoát nước tổ 1, ấp 7, xã An Khương, huyện Hớn Quản			ktu 350.000.000	350.000.000
	- Bổ sung kinh phí xây dựng sân bê tông tiểu học An Khương	700.000.000		(700.000.000)	-
D	SỰ NGHIỆP GD - ĐT và DẠY NGHỀ			700.000.000	700.000.000
I	Kinh phí sự nghiệp giáo dục			700.000.000	700.000.000
1	Kinh phí khối Tiểu học			700.000.000	700.000.000
	- Bổ sung kinh phí nâng cấp cải tạo sân bê tông Trường tiểu học An Khương			700.000.000	700.000.000